

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 285/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Trần Ngọc Th – Sinh năm 1985;

Trú tại: 13/1 Khu phố L, phường L, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa.

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn B – Sinh năm 1979;

Trú tại: Thôn PT 2, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Ngọc Th và ông Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Bà Trần Ngọc Th và ông Nguyễn Văn B có 01 con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 09/7/2012. Khi ly hôn bà Th và ông B thống nhất giao con chung cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, ông B không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*Về tài sản chung:* Bà Trần Ngọc Th và ông Nguyễn Văn B tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Bà Trần Ngọc Th tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0007454 ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả lại cho bà Trần Ngọc Th 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS H. PH;
- UBND xã HT, H. PH (CNKH số 21, ngày 09/02/2009);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**Thẩm Phán**

(đã ký)

**Trần Minh Nhật**